TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 311/2018/DS-ST
Ngày: 20-11-2018
V/v Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Tuấn

Bà Nguyễn Thị Kim Phượng

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 163/2018/TLST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018 về việc Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2018/QĐXX ST - DS ngày 07 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1985 nơi cư trú: Tổ 07, ấp HP, xã ĐH, huyện CP, An Giang.

- *Bị đơn:* Bà Phạm Thị H (N), sinh năm 1979 nơi cư trú: Tổ 06, ấp HP, xã ĐH, huyện CP, An Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 08 năm 2018 nguyên đơn ông Nguyễn Văn A trình bày: Vào ngày 10/3/2018 ông có cho bà Phạm Thị H vay 125.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, thời hạn 01 tháng trả. Sau khi vay, ông nhiều lần đến nhà đòi tiền nhưng bà H không có trả vốn và lãi. Nay ông khởi kiện yêu cầu bà H trả tiền vay 125.000.000 đồng và tính lãi từ ngày vay đến nay theo quy định pháp luật.

Bản tự khai ngày 07/11/2018 bị đơn bà Phạm Thị H trình bày: Bà có vay của ông A 125.000.000 đồng, lãi suất 2% theo biên nhận ngày 10/3/2018. Sau khi vay bà không trả vốn và lãi cho cho ông A. Bà đồng ý trả tiền vay 125.000.000 đồng nhưng xin bỏ lãi và trả dần theo mỗi vụ lúa 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Các bên thống nhất bà H có vay ông A 125.000.000 đồng, với lãi suất 2%/tháng theo biên nhận nợ ngày 10/3/2018 âl (nhằm ngày 23/4/2018 dl). Ông A nhiều lần yêu cầu bà H trả tiền vốn và lãi vay nhưng bà H không khả năng thanh toán. Bà H đồng ý trả tiền vay 125.000.000 đồng nhưng xin trả dần và không tính lãi.

[2] Hợp đồng vay tiền giữa ông A và bà H là hợp đồng không kỳ hạn, có thỏa thuận trả lãi hàng tháng. Sau khi nhận tiền vay bà H không trả lãi, ông A nhiều lần đến yêu cầu trả vốn lãi nhưng bà H không thực hiện là vi phạm thỏa thuận giữa các bên. Do đó, ông A khởi kiện yêu cầu bà H trả vốn vay 125.000.000 đồng và lãi vay là có căn cứ. Ông A và bà H thỏa thuận lãi suất vay 2%/tháng là cao hơn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 nhưng tại phiên tòa ông A yêu cầu chỉ tính lãi 1%/tháng từ ngày vay đến nay là có lợi cho bà H nên được chấp nhận. Tiền lãi được tính như sau: 125.000.000 đồng x 1%/tháng x 06 tháng 27 ngày = 8.625.000 đồng.

Bà H xin được bỏ lãi và xin trả dần theo mỗi vụ lúa 5.000.000 đồng nhưng không được ông A đồng ý. Do đó, bà H có nghĩa vụ trả cho ông A vốn 125.000.000 đồng và lãi 8.625.000 đồng, tổng cộng 133.625.000 đồng. Bà H xin được trả dần do hoàn cảnh khó khăn sẽ được xem xét ở giai đoạn thi hành án.

[3]Về án phí:
Bà H phải chịu 6.681.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
Ông A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 91, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn A.

Buộc bà Phạm Thị H có nghĩa vụ trả trả ông Nguyễn Văn A vốn vay 125.000.000 đồng và lãi 8.625.000 đồng, tổng cộng 133.625.000 (một trăm ba mươi ba triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày ông A có đơn yêu cầu thi hành án, bà H không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trên số tiền tương ứng thời gian chậm thi hành án.

Bà H phải chịu 6.681.000 (Sáu triệu sáu trăm tám mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại ông A tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.125.000 (ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010011 ngày 13/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Phú;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Văn